

Bản án số: 43/2017/ HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Doãn Trường

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Thế Hạp;
2. Ông Phương Văn Tư.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lý Thị Hoài- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên toà: Bà Ma Thị Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST, ngày 13/ 9/ 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXX-ST ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

Phùng Văn Q, Sinh ngày 02/ 4/ 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm C 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 2/12; Con ông: Phùng Văn H, sinh năm: 1935; Trú tại xóm C 2, xã Đ, huyện TK, tỉnh Cao Bằng và bà Lương Thị Đ (Đã chết); Vợ: Vương Thị T, sinh năm 1982; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 24/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2017 cho đến nay. (*Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh*). Có mặt

***Người làm chứng:**

- *Triệu Văn Ô*, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: C 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Hoàng Văn N*, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: NN, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Hoàng Văn B*, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: NP, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- *Ngân Bá K*, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: NK, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Q trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ vào nguồn tin của quần chúng nhân dân cung cấp và kết hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được đối tượng Phùng Văn Q có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hồi 17 giờ ngày 07/7/2017 Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Phùng Văn Q, sinh năm 1980, trú tại C 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vật chứng thu được trên chăn bông tại giường ngủ của Q 01 gói giấy bạc màu vàng, trên chiếu giường ngủ 01 gói giấy bao thuốc lá, trong Q trình khám xét Phùng Văn Q tự nguyện giao nộp 01 gói ni lông màu xanh, mở 03 gói trên ra bên trong đều có chứa chất rắn màu trắng. Theo lời khai của Phùng Văn Q 03 gói trên là hêrôine của Q mua về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Ngoài ra còn thu giữ 03 điện thoại di động đã qua sử dụng và số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), 01 lưỡi lam và nhiều mảnh giấy bạc. (BL: 19-20).

Ngày 10/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng tịnh tang vật vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Đối với 03 gói nhỏ thu giữ được khi khám xét tại nhà Phùng Văn Q có tổng trọng lượng là 2, 28 gam (hai phẩy hai tám gam). Cơ quan điều tra đã tách một phần cho vào phong bì niêm phong lại để gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 136/GĐMT ngày 20/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra Phùng Văn Q khai nguồn gốc toàn bộ số ma túy trên là do bị cáo mua với Nguyễn Thị L, trú tại xóm N, xã T, huyện T vào khoảng 10h00 ngày 05/7/2017 với số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), mục đích bị cáo mua về để sử dụng và bán lại cho người khác.

Bản cáo trạng số 28/KSĐT - MT ngày 12 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phùng Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Q phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn Q mức án từ 8 đến 9 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,c,d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Phùng Văn Q - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/7/2017”, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng Phùng Văn Q cùng những người tham gia, 04 góc phong bì được đóng 04 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng, tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu phát mại 03 (Ba) điện thoại trong đó: 01 (Một) điện thoại màu trắng, nhãn hiệu Mobiistar màn hình cảm ứng, 01 (Một) điện thoại màu đen, viền đỏ nhãn hiệu Mobell, 01 (Một) điện thoại màu đen cam, nhãn hiệu Goly, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) lưỡi lam và nhiều mảnh giấy bạc màu vàng, giấy có nhiều chữ viết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và lời luận tội của VKSND huyện Trùng Khánh là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bởi biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Phùng Văn Q đó cú hành vi nhiều lần bòn ma túy cho các đối tượng, cụ thể:

Bán cho Triệu Văn Ô, trú tại: C 2, xã Đ, huyện T, Cao Bằng 01 lần với giá 50.000đ, thời gian khoảng 10 giờ ngày 07/7/2017.

Bán cho Hoàng Văn N, trú tại NN, xã Đ, huyện T khoảng 4 đến 5 lần, mỗi lần bán với số tiền là 40.000đ đến 50.000đ một gói, lần gần nhất là khoảng 9 giờ ngày 06/7/2017.

Bán cho Hoàng Văn B, trú tại xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng 01 lần với giá tiền là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), thời gian ngày 03/7/2017.

Bán cho Ngân Bá K, trú tại xóm NK, xã Đ, huyện T 03 lần, mỗi lần với số tiền là 50.000đ đến 100.000đ, lần gần đây nhất là ngày 06/7/2017.

Như vậy hành vi mua ma túy về sử dụng và bán nhiều lần cho nhiều người nhằm mục đích kiếm lời của bị cáo, đó đủ cơ sở để kết luận: Phùng Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất kích thích gây ảo giác cho người sử dụng, dẫn đến họ không kiểm soát được hành vi hoạt động của mình gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo Q bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội lần này bị cáo đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do lỗi cố ý, do vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo Phùng Văn Q là người nghiện ma túy, đã từng có tiền án chưa được xóa án tích, có nhân thân xấu, vì hãm lòng bị cáo bán ma túy trái phép đã dẫn đến việc phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trừng trị của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Phùng Văn Q từ 8 đến 9 năm tù và buộc cách ly xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại bản luận tội là phù hợp.

Về vật chứng: Cần áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng sau:

- 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Phùng Văn Q - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/7/2017”, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng Phùng Văn Q cùng những người tham gia, 04 góc phong bì được đóng 04 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng, tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 03 (Ba) điện thoại trong đó: 01 (Một) điện thoại màu trắng, nhãn hiệu Mobicall màn hình cảm ứng, 01 (Một) điện thoại màu đen, viền đỏ nhãn hiệu Mobell, 01 (Một) điện thoại màu đen cam, nhãn hiệu Goly, điện thoại đã qua sử dụng liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước.

- 01 (Một) lưỡi lam và nhiều mảnh giấy bạc màu vàng, giấy có nhiều chữ viết cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Về nguồn gốc số ma túy: Theo lời khai của Phùng Văn Q số ma túy trên Q mua với bà Nguyễn Thị L ở xóm N, xã T, huyện T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành lấy lời khai, đối chất nhưng bà L không thừa nhận được bán ma túy cho Phùng Văn Q, vì vậy không đủ căn cứ xử lý đối với bà L trong vụ án này.

Trong vụ án này, còn có các đối tượng Triệu Văn Ô, Hoàng Văn N, Hoàng Văn B, Ngân Bá K là người mua Hêrôin với Q để sử dụng, hành vi nêu trên của Ô, N, B, K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề ra việc xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Q phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Q 9 (Chín) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 07 tháng 7 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Phùng Văn Q - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/7/2017”, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng Phùng Văn Q cùng những người tham gia, 04 góc phong bì được đóng 04 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng, tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), do bị cáo phạm tội mà có.

- Tịch thu phát mại 03 (Ba) điện thoại trong đó: 01 (Một) điện thoại màu trắng, nhãn hiệu Mobistar màn hình cảm ứng, 01 (Một) điện thoại màu đen, viền đỏ nhãn hiệu Mobell, 01 (Một) điện thoại màu đen cam, nhãn hiệu Goly, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) lưỡi lam và nhiều mảnh giấy bạc màu vàng, giấy có nhiều chữ viết.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/9/2017.

3. Về án phí, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Phùng Văn Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu Hồ sơ án văn;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng Doãn Trường

